

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KỲ KHANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 533 /QĐ-UBND

Kỳ Khang, ngày 16 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Kỳ Khang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KỲ KHANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định 87/2025/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy định chi tiết một số điều Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định này kèm theo Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Kỳ Khang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Kỳ Khang.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *!.*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ; Ban TĐKT tỉnh;
- BTV; BCH Đảng ủy;
- Hội đồng TĐKT xã;
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Thúy Anh

QUY CHẾ

Công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Kỳ Khang

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2026
của UBND xã Kỳ Khang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về trách nhiệm, thẩm quyền của các tập thể, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng; hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Kỳ Khang.

2. Các nội dung khác về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Kỳ Khang; cá nhân, tập thể, hộ gia đình người Việt Nam cư trú trong và ngoài tỉnh; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của xã Kỳ Khang.

Điều 3. Thẩm quyền phát động, chỉ đạo, trách nhiệm tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Chủ tịch UBND xã chỉ đạo và phát động phong trào thi đua trên địa bàn xã; xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua của xã.

2. Chủ tịch UBND xã quyết định tặng “Danh hiệu thôn văn hóa”, “Gia đình văn hóa”, “Tập thể lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và giấy khen theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã) có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND xã, Hội đồng Thi đua -

Khen thưởng xã về chủ trương, nội dung, kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua, công tác tuyên truyền, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức phát động phong trào thi đua, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia. Giám sát, kiến nghị giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các phong trào thi đua và chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng của các cấp chính quyền.

Điều 4. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua

1. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên mang tính toàn diện, nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm của từng cơ quan, đơn vị thi đua.

2. Khi tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề (đợt) các cơ quan, đơn vị gửi kế hoạch tổ chức, nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí phát động phong trào thi đua về Phòng Văn hóa - Xã hội (*Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã*) để theo dõi, tổng hợp và hướng dẫn xét khen thưởng theo đúng quy định.

3. Khi tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo chuyên đề (đợt), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp có thành tích nổi bật, tiêu biểu xuất sắc đề nghị cấp trên khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nếu là đảng viên phải được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

c) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện, phát động.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho nông dân, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Lao động, áp dụng kỹ thuật tiến bộ trong lao động, sản xuất đạt hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội được suy tôn, công nhận.

b) Gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

Điều 6. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”;
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí sáng tạo trong chiến đấu được đơn vị công nhận.

Các cơ quan, đơn vị trình danh hiệu phải đảm bảo tỷ lệ không quá 40% trong tổng số cá nhân đủ điều kiện theo quy định.

Điều 7. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho các đối tượng: Các cơ quan thuộc Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc xã.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao; được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên;

b) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề, thiết thực, hiệu quả do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động hay hưởng ứng;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” và không có cá nhân nào bị vi phạm pháp luật, bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 8. Hình thức khen thưởng

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được xét tặng khi kết thúc năm công tác, kết thúc một chuyên đề hoặc đợt thi đua, khen thưởng đợt xuất, khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Điều 9. Giấy khen của Chủ tịch UBND xã

1. Giấy khen để tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”;
- Có phẩm chất đạo đức tốt; giữ gìn đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và phát động;

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Không vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước về kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (căn cứ thông báo của cơ quan có

thẩm quyền);

- Nếu là đảng viên thì kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Đối với Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải được đánh giá chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của năm lập thành tích đề nghị khen.

2. Giấy khen để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Nội bộ đoàn kết, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và tổ chức tốt các phong trào thi đua;

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

Không có cá nhân trong tập thể vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước về kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (căn cứ thông báo của cơ quan có thẩm quyền).

3. Giấy khen của Chủ tịch UBND xã tặng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề do Chủ tịch UBND xã phát động hoặc trong sơ kết, tổng kết giai đoạn từ 03 năm trở lên về kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các Nghị định, Quyết định, Chỉ thị của Tỉnh ủy, HĐND, UBND các cấp.

Tiêu chuẩn cơ bản các tập thể, cá nhân có thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề như sau:

- Đối với tập thể: Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số các tập thể thực hiện đợt, chuyên đề như tham gia tích cực, đạt chất lượng, hiệu quả cao, đảm bảo tốt kế hoạch đã đề ra trong quá trình thực hiện, thành tích đó đóng góp thiết thực vào hoàn thành nhiệm vụ công tác của đơn vị và địa phương.

- Đối với cá nhân: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích tiêu biểu trong số cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trong quá trình thực hiện, góp phần tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác của đơn vị và địa phương.

- Đối với các chuyên đề khi sơ kết, tổng kết các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và các chuyên đề hoặc phong trào thi đua do UBND xã phát động từ 01 năm đến dưới 03 năm hoặc các phong trào thi đua do các phòng, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể xã, được UBND xã ủy quyền phát động thì khi sơ kết, tổng kết phải được UBND xã thống nhất chủ trương khen thưởng (trừ trường hợp đặc biệt có sự chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã), đồng thời lấy ý kiến hướng dẫn khen thưởng với Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen

thường xã thì mới được làm hồ sơ, thủ tục trình Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã thẩm định, đề nghị Chủ tịch UBND xã khen thưởng, ưu tiên khen thưởng đối với tập thể nhỏ trực tiếp tham gia thực hiện.

4. Giấy khen của Chủ tịch UBND xã tặng cho các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tích cực tham gia phong trào thi đua do xã phát động, có thành tích xuất sắc hoặc có công đóng góp lớn cho sự nghiệp phát triển của xã.

5. Giấy khen của Chủ tịch UBND xã tặng cho các tập thể, cá nhân là gương điển hình tiên tiến tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và noi gương học tập trên địa bàn xã hoặc điển hình tiên tiến xuất sắc được phát hiện qua kiểm tra, giám sát.

6. Đạt thành tích xuất sắc có nhiều đóng góp trong công tác nhiệm kỳ Đại hội; trong quá trình thành lập, xây dựng, phát triển của cơ quan, đơn vị (năm tròn 10 năm, 20 năm).

7. Chủ tịch UBND xã tặng Giấy khen cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có đóng góp tích cực về công sức, đất đai, tiền của, cho địa phương, xã hội phục vụ các chương trình, mục tiêu trọng điểm có giá trị từ 30 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng (thành tích được cộng dồn nếu đóng góp nhiều lần trong 01 năm); tích cực tuyên truyền, vận động, người thân thực hiện tốt các phong trào thi đua ở địa phương, tạo sự đồng thuận, lan tỏa trong địa phương, xã hội; được tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

8. Tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong các sự kiện, lễ hội lớn, quan trọng của tỉnh, của địa phương tổ chức có tác dụng ảnh hưởng trong phạm vi toàn tỉnh, toàn địa phương.

9. Tặng giấy khen cho các tập thể, hộ gia đình, cá nhân đạt giải nhất (hoặc tương đương) tại các hội thi, hội thao, thông tin truyền thông, văn học nghệ thuật do xã tổ chức.

10. Khen thưởng thành tích đột xuất:

Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 của Chính phủ hoặc đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trực tiếp huấn luyện, bồi dưỡng hoặc tham gia đạt thành tích cao tại các hội thi, hội thao, hội diễn, giải thưởng cấp xã, tỉnh, khu vực, quốc gia, quốc tế như sau:

- Cá nhân đạt các giải thi quốc tế; cá nhân đạt từ giải ba trở lên ở khu vực trong nước, đạt các giải cấp quốc gia; đạt giải ba trở lên và tương đương trong các cuộc thi, giải thưởng thuộc các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, khoa học - công nghệ (sau đây gọi tắt là cuộc thi, giải thưởng) do UBND tỉnh tổ chức hoặc ủy quyền cho một số cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức; cá nhân đạt từ giải ba trở lên của Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh và đạt các giải Hội thi sáng tạo toàn quốc.

- Thủ khoa kỳ thi đại học; học sinh đạt giải ba trở lên Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng cấp tỉnh, đạt giải ba trở lên trong Hội thi học sinh giỏi cấp tỉnh và đạt các giải Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng toàn

quốc; học sinh đạt giải nhất (hoặc tương đương) khi tham gia các kỳ thi do xã tổ chức.

- Giáo viên thuộc địa bàn xã trực tiếp ôn luyện, hướng dẫn học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế.

- Vận động viên các môn thể thao đoạt giải: Huy chương vàng, bạc, đồng và tương đương giải tỉnh, giải quốc gia. Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện vận động viên đoạt giải nêu trên.

- Trong một cuộc thi, cá nhân đạt giải ở nhiều nội dung chỉ xét tặng giấy khen cho thành tích cao nhất; đối với người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện bộ môn, đội tuyển có từ 02 người trở lên thì khen thưởng thành tích tập thể.

b) Có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, được dư luận xã hội hoan nghênh.

c) Mưu trí, dũng cảm trong truy bắt tội phạm đặc biệt nguy hiểm, trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án đặc biệt nghiêm trọng; có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác phòng, chống thiên tai, hỏa hoạn, tìm kiếm cứu nạn, rà phá bom, mìn, vật liệu nổ; dũng cảm đấu tranh phòng, chống các tội phạm, tố cáo tham nhũng, lãng phí; giải quyết những việc đặc biệt của xã hội; có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

d) Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã; tập thể, cá nhân có nhiều thành tích đóng góp về an sinh xã hội, hoạt động nhân đạo từ thiện, hoạt động khám, chữa bệnh, cấp thuốc giúp đỡ Nhân dân, đóng góp tiền của ủng hộ, giúp đỡ, xây dựng phát triển trên các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn xã.

đ) Có thành tích hoàn thành xuất sắc một hạng mục công trình chào mừng sự kiện chính trị, lễ hội lớn, quan trọng của tỉnh, địa phương;

e) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị đột xuất do xã giao; giải quyết những việc đặc biệt của xã hội.

11. Giấy khen của Chủ tịch UBND xã tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chí sau:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, kinh doanh có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp hoặc rộng hơn được ghi nhận; tích cực tham gia công tác xã hội.

- Công nhân có từ 01 sáng kiến trở lên mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề hoặc có 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong thời gian đó được đơn vị tặng giấy khen.

- Nông dân có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, tích cực học hỏi, tham gia giúp đỡ chia sẻ kinh nghiệm nhiều hộ nông dân khác giảm nghèo hoặc tạo công việc và thu nhập ổn định cho ít nhất 02 lao động trở lên, được địa phương ghi nhận. Người đứng đầu đoàn thể có trách nhiệm đánh giá hiệu quả của mô hình sản xuất, thành tích của nông dân.

12. Khen đối ngoại: Giấy khen của Chủ tịch UBND xã cho cá nhân, tổ chức ngoài địa phương; cá nhân, tổ chức người nước ngoài; người Việt Nam ở nước

ngoài có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã; có nhiều đóng góp về an sinh xã hội, hoạt động nhân đạo từ thiện, đóng góp tài sản, tiền của, ủng hộ, giúp đỡ, xây dựng phát triển trên các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn xã dưới hình thức tự nguyện.

13. Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác:

- a) Tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển bền vững;
- b) Chấp hành đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu ngân sách theo quy định của pháp luật;
- c) Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện tốt các chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động;
- d) Thực hiện tốt công tác đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ; đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- đ) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ và các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- e) Tích cực tham gia đóng góp các quỹ xã hội, từ thiện nhân đạo, tham gia các phong trào do xã phát động;
- f) Doanh nghiệp đề nghị khen thưởng phải có thời gian hoạt động theo quy định của pháp luật từ 02 năm liên tục trở lên (tính đến năm xét khen thưởng).

13. Doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, nghệ nhân, thợ giỏi, người có công phục hồi làng nghề và người đưa nghề mới về địa phương, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự phát triển của xã.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Thẩm quyền quyết định khen thưởng, đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Điều 59 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ và một số nội dung cụ thể như sau:

1. Trường hợp khen thưởng đột xuất, gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm, cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và của Nhân dân trong phạm vi địa phương, đơn vị nào thì địa phương, đơn vị đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (không phân biệt người đó là người trong hay ngoài địa phương, đơn vị).

2. Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã) có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, tham mưu trình Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 11. Thời điểm nhận hồ sơ, thời gian thẩm định, thời gian thông báo kết quả thẩm định và kết quả khen thưởng

1. Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen

thưởng xã) nhận hồ sơ của các cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng thời gian như sau:

a) Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng khen thưởng công trạng gửi về UBND xã (nộp trực tiếp tại phòng Văn hóa - Xã hội) trước **ngày 20 tháng 12** hàng năm; ngành giáo dục và đào tạo trước **ngày 10 tháng 6** hàng năm (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen thưởng quá trình cống hiến và khen thưởng đối ngoại, khen thưởng niên hạn).

b) Đối với hồ sơ cấp tỉnh, cấp Nhà nước khen thưởng hàng năm gửi về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội - Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng*) chậm nhất **ngày 05 tháng 01** hàng năm; khen thưởng theo năm học đối với ngành giáo dục và đào tạo trước **ngày 20 tháng 6** hàng năm.

Các trường hợp khen thưởng tổng kết giai đoạn theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của xã, phong trào thi đua chuyên đề khác gửi trước ngày trao thưởng ít nhất 10 ngày làm việc, trường hợp khen thưởng đột xuất trước 03 ngày làm việc.

Hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND xã công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng gửi hồ sơ giấy về UBND xã (*qua phòng Văn hóa – Xã hội - Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã*) đồng thời gửi các tệp tin điện tử (*file PDF của hồ sơ khen thưởng, file word của Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị*).

c) Hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND xã khen thưởng đối với cán bộ, công chức thuộc diện cơ quan, tổ chức cấp trên quản lý, đánh giá nhiệm vụ hàng năm theo quy định, thì xét đề nghị khen thưởng sau khi có thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian thông báo kết quả khen thưởng

a) Sau khi nhận được Quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền (trừ trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức dịch vụ công trực tuyến), trong thời hạn 10 ngày làm việc, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thông báo kết quả cho đơn vị đề nghị khen thưởng;

b) Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ theo quy định hoặc có thông báo kết quả đề nghị khen thưởng (nhưng không đảm bảo thủ tục, hồ sơ theo quy định) của cấp trên, trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thông báo bằng văn bản cho đơn vị đề nghị khen thưởng.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 84, Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

2. Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng: Huân chương các hạng; danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” do Phòng Văn hóa – Xã hội (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã) báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã xem xét thống nhất tham mưu Chủ tịch UBND xã

trình Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến và đề nghị cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; “Huân chương Sao vàng”; “Huân chương Hồ Chí Minh”; “Huân chương Độc lập” (các hạng); danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng Lao động”; “Huân chương Lao động” (các hạng) và “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” cho cá nhân: Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; “Huân chương Lao động” (các hạng) về khen thưởng quá trình cống hiến.

Sau khi Ban Thường vụ Đảng ủy thống nhất cho ý kiến chỉ đạo thực hiện, Chủ tịch UBND xã trình Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét tặng thưởng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng không xem xét đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng trễ hạn, hồ sơ không đảm bảo theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm công khai tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” trên các phương tiện thông tin thuộc thẩm quyền quản lý, tổng hợp thông tin báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét trước khi đề nghị khen thưởng.

5. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng:

Mẫu báo cáo thành tích thực hiện theo quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP. Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng này thay thế bằng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác.

6. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện như sau: xã : 01 bộ; cấp tỉnh: 02 bộ; cấp Trung ương: 05 bộ và 25 bản báo cáo tóm tắt thành tích.

Điều 13. Quy định về lấy ý kiến để khen thưởng

1. Khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tập thể, cá nhân người nước ngoài; cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam, khi đề nghị khen thưởng phải có ý kiến của các cơ quan liên quan.

2. Việc khen thưởng cá nhân, tổ chức tôn giáo trên địa bàn xã do cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo (Phòng Văn hóa - Xã hội) xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND xã khen thưởng và đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước sau khi lấy ý kiến các cơ quan có liên quan.

Điều 14. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã lưu trữ và bảo quản hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định pháp luật về lưu trữ.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lưu trữ, bảo quản hồ sơ khen thưởng của cấp mình theo quy định pháp luật về lưu trữ.

Chương V

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 15. Thành lập Quỹ thi đua, khen thưởng xã

Thực hiện theo Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 16. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng xã

Quỹ thi đua, khen thưởng xã chỉ cho công tác thi đua, khen thưởng do Phòng Văn hóa - Xã hội (*Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã*) phối hợp với Phòng Kinh tế, sử dụng theo tỷ lệ quy định trên cơ sở dự toán; việc quyết toán căn cứ số chi thực tế theo đúng chế độ, chính sách quy định.

Điều 17. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng xã

1. Quỹ thi đua, khen thưởng xã chỉ cho công tác nghiệp vụ gồm:

Chi in, làm hiện vật khen thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình: Chi in phôi Danh hiệu, Giấy khen, Khung, hiện vật khen thưởng, tặng phẩm lưu niệm cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình và các loại vật tư, thiết bị, mực in chuyên dụng, phục vụ cho việc in Giấy khen, nhân bản, scan hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng và sao lục quyết định khen thưởng; phô tô tài liệu hồ sơ khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, UBND xã, Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến đối với các trường hợp khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định; chi trả tiền vận chuyển nhận khung, bằng, hiện vật khen thưởng đã được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng thưởng; chi tiền đăng tin bài trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn xã.

2. Chi tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng, gồm:

a) Chi tiền thưởng kèm theo các Quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND xã.

b) Chi tiền thưởng kèm theo các Quyết định khen thưởng thành tích theo chuyên đề (đợt), khen thưởng thành tích trong thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, Nhà nước, của Đảng ủy, HĐND và UBND xã, Chương trình mục tiêu, dự án trong trường hợp nguồn kinh phí phân bổ cho thực hiện chuyên đề (đợt), Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, Nhà nước, của Đảng ủy, HĐND và UBND xã, Chương trình mục tiêu, dự án đó không được phân bổ nguồn kinh phí chi thưởng.

c) Tập thể, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tập thể, cá nhân người nước ngoài; cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam được khen thưởng được nhận hiện vật khen thưởng và kèm theo tặng phẩm lưu niệm có giá trị tương đương theo quy định.

3. Trích 20% trong tổng Quỹ thi đua, khen thưởng xã để chi cho:

a) Tập thể, cá nhân thực hiện nội dung công tác thi đua khen thưởng: Chi tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; chi công tác tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến; chi đi tập huấn, và tổ chức tập huấn công tác thi đua, khen thưởng; chi tổ chức, thực hiện các hoạt động Cụm, Khối thi đua do tỉnh hoặc UBND xã tổ chức; chi cho công tác thanh tra, kiểm tra, đi công tác dự họp, hội nghị công tác thi đua, khen thưởng do các cấp tổ

chức và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng; chỉ đi công tác trình cấp trên khen thưởng và bảo vệ thành tích về phát triển kinh tế - xã hội, An ninh - Quốc phòng của địa phương; chỉ công tác nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm của ngành thi đua, khen thưởng, phong trào thi đua, mô hình, điển hình tiên tiến và các khoản chi khác theo quy định hiện hành.

b) Chi cho hoạt động của: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã thực hiện theo văn bản quy định hiện hành, gồm:

- Chi đi công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo công tác bình xét khen thưởng, hướng dẫn phong trào thi đua, dự họp, hội nghị công tác thi đua và khen thưởng;

- Chi dự họp đối với các thành viên Hội đồng và các thành phần khác tham dự họp của Hội đồng thực hiện theo quy định chế độ họp Hội đồng;

- Chi in ấn tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng;

- Các khoản chi khác.

c) Chi đón tiếp đoàn công tác Trung ương, tỉnh, về kiểm tra, giám sát, làm việc và đoàn của các xã bạn đến làm việc, trao đổi, học tập về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã.

d) Mức chi thực hiện theo quy định tài chính hiện hành. Những khoản chi chưa có mức quy định cụ thể, xin ý kiến của cấp có thẩm quyền để thực hiện.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát thực hiện Quy chế này.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế này, các cơ quan, đơn vị triển khai, hướng dẫn thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội (*Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã*) có trách nhiệm giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã, Chủ tịch UBND xã, UBND xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND xã xem xét, bổ sung, sửa đổi kịp thời theo quy định của pháp luật./.

